

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2017/DS-ST
Ngày: 22-9-2017
V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trần Tiến Cường

2/ Ông Phạm Việt Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thu Diễm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 75/2017/TLST- DS ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2017/QĐXXST-DS ngày 21-8-2017 và Quyết định 29/2017/QĐST-DS ngày 07-9-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam V. Địa chỉ: Tầng 1-7, Tòa T, số 72, phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

-*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Hồ Thị Bích H, sinh năm 1992. Trú tại: Số 77 đường T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Văn bản ủy quyền số 569/2017/UQ-GDK-TDTD ngày 01/6/2017 (có mặt).

-*Bị đơn:* Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1983. Trú tại: Khối phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Quảng Nam (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Đại diện nguyên đơn theo ủy quyền bà Hồ Thị Bích H trình bày:

Vào ngày 21-10-2014 Ngân hàng TMCP Việt Nam V (gọi tắt Ngân hàng) có cho ông Nguyễn Tấn H vay số tiền 21.000.000 đồng, theo hợp đồng vay số 20141103-143002-0003 với lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận hợp đồng ông H có trách nhiệm thanh toán tổng số tiền là 32.206.000 đồng bao gồm gốc là 21.000.000 đồng và lãi 11.206.000 đồng, trả chậm trong 24

tháng, trong đó 23 tháng đầu trả mỗi tháng 1.343.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.317.000 đồng. Kỳ thanh toán đầu tiên là 06-12-2014. Thực hiện hợp đồng ngân hàng đã giao đủ số tiền vay cho ông H, ông H thanh toán được 9 kỳ với số tiền 12.087.000 đồng, trong đó gốc 5.818.872 đồng và lãi 6.268.128 đồng. Kể từ ngày 23-11-2015 ông H không thanh toán thêm kỳ nợ nào và đã vi phạm hợp đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ là 20.119.000 đồng, trong đó khoản nợ gốc là 15.181.128 đồng và lãi 4.937.872 đồng.

- Bị đơn ông Nguyễn Tấn H: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tổng đạt thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ và các văn bản tố tụng của Tòa án đến bị đơn, nhưng ông H không có văn bản trình bày ý kiến cũng như không đến Tòa án để làm việc. Do đó, Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Từ thời điểm Tòa án thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy trình tố tụng; việc chấp hành pháp luật của các bên nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Bị đơn vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Việt Nam V khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Tấn H thanh toán tiền nợ vay theo hợp đồng số 20141103-143002-0003 ngày 21-10-2014, theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 BLTTDS vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Theo quy định tại Điều 5 mục IV phần B hợp đồng quy định “*Sự chấp thuận về số tiền vay, thời hạn vay và lãi suất vay sẽ được quyết định sau khi VPBank tiến hành thẩm định và phê duyệt theo quy định của VPBank từng thời kỳ. Bên vay tự nguyện đồng ý với các quyết định của VPBank nằm trong các mức đề xuất tối thiểu và tối đa*” nên theo kết quả phê duyệt của Ngân hàng, ông H được vay số tiền là 21.000.000 đồng, thời hạn vay là 24 tháng tính từ ngày 06-11-2014. Như vậy tính từ thời điểm Ngân hàng V có đơn khởi kiện ngày 14-7-2017 thời hạn thực hiện hợp đồng đã hết, do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng TMCP Việt Nam V có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay ông H tiếp tục vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

2. Về nội dung: Ngày 21-10-2014 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam V và ông Nguyễn Tấn H có ký hợp đồng vay số 20141103-143002-0003, theo đó ông H đã vay của Ngân hàng số tiền vay là 21.000.000 đồng; lãi suất thỏa thuận 3.75%/tháng, mục

đích vay để tiêu dùng cá nhân, thời hạn vay là 24 tháng tính từ ngày 06-11-2014, hình thức vay không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận hợp đồng ông H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc và lãi là 32.206.000 đồng, trong đó nợ gốc là 21.000.000 đồng và lãi là 11.206.000 đồng, trả chậm trong vòng 24 tháng, 23 tháng đầu trả mỗi tháng 1.343.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.317.000 đồng, thời gian trả bắt đầu từ ngày 06-12-2014. Thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông H 20.000.000 đồng tiền vay và 1.00.000 đồng là phí bảo hiểm mà theo cam kết tại mục III phần B của hợp đồng ông H đã vay và tự nguyện mua bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân, như vậy tổng khoản vay của ông H đã vay của Ngân hàng là 21.000.000 đồng. Thực hiện hợp đồng ông H đã thanh toán được 09 kỳ nợ với tổng số tiền là 12.087.000 đồng. Kể từ ngày 23-11-2015 ông H không thanh toán thêm khoản nợ nào cho Ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ và thời hạn thực hiện hợp đồng đã hết nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông H thanh toán toàn bộ khoản nợ trong hợp đồng là đúng quy định pháp luật.

Xét yêu cầu thanh toán nợ của Ngân hàng thấy rằng:

Lãi suất cho vay hai bên thỏa thuận là 3.75/tháng, lãi suất này cao hơn lãi suất theo quy định tại Điều 468 BLDS năm 2015, tuy nhiên theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 thì *“Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”* do đó việc thỏa thuận lãi suất giữa hai bên trong hợp đồng ngày 21-10-2014 là không trái quy định pháp luật. Ông H cũng đã thanh toán được 09 kỳ nợ với tổng số tiền là 12.078.000 đồng, trong đó gốc là 5.818.872 đồng và lãi 6.268.128 đồng, điều này chứng minh những thỏa thuận về số tiền vay, lãi vay trong hợp đồng mà hai bên đã ký kết được thực hiện. Do đó khi ông H vi phạm cam kết trả nợ, Ngân hàng có quyền yêu cầu thanh toán số tiền còn nợ, tính đến ngày xét xử sơ thẩm ông H còn nợ 20.119.000 đồng, trong đó gốc là 15.181.128 đồng và lãi 4.937.872 đồng và buộc ông Nguyễn Tấn H phải thanh toán dứt điểm số nợ trên cho Ngân hàng là đúng quy định tại Điều 466 và Điều 470 BLDS năm 2015.

Về án phí: Ông Nguyễn Tấn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, Điều 227, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 3, Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam V về việc *“Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”*.

Buộc ông Nguyễn Tấn H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V tổng cộng số tiền còn nợ 20.119.000 đồng (*Hai mươi triệu một trăm mười chín nghìn đồng*), trong đó gốc là 15.181.128 đồng và lãi 4.937.872 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP Việt Nam V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Tấn H không thanh toán số tiền còn nợ trên, thì hàng tháng ông H còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Tấn H phải chịu là 1.005.950 đồng (*Một triệu không trăm lẻ năm nghìn chín trăm năm mươi đồng*).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 502.975 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002828 ngày 14-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 9 năm 2017.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tiến Cường

2. Ông Phạm Việt Chiến

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số thụ lý số: 75/2017/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” giữa:

-*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Địa chỉ: Tầng 1-7, Tòa Thủ Đô, số 72, phố Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

-*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Hồ Thị Bích Hiền, sinh năm 1992. Trú tại: Số 77 đường Tiểu La, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Văn bản ủy quyền số 569/2017/UQ-GDK-TDTD ngày 01/6/2017.

-*Bị đơn:* Ông Nguyễn Tấn Hòa, sinh năm 1983. Trú tại: Khối phố 3, phường An Xuân, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào Điều 26, Điều 227, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 3, Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

- Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3;

Buộc ông Nguyễn Tấn Hòa có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng cộng số tiền còn nợ 20.119.000 đồng (*Hai mươi triệu một trăm mười chín nghìn đồng*), trong đó gốc là 15.181.128 đồng và lãi 4.937.872 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Tấn Hòa không thanh toán số tiền còn nợ trên, thì hàng tháng ông Hòa còn phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3;

Án phí dân sự sơ thẩm: ông Nguyễn Tấn Hòa phải chịu là 1.005.950 đồng (*Một triệu không trăm lẻ năm nghìn chín trăm năm mươi đồng*).

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 502.975 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002828 ngày 14-7-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt thời hạn trên được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

- Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3;

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 9 năm 2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ánh Nguyệt